TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **79/2021**/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 15 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: **Trần Thị Thuý A** - sinh năm: 1990***;***

Địa chỉ: Số 15/10 đường M, Phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:* **Huỳnh Văn B - sinh năm: 1977***;***

Địa chỉ: Tổ 20 ấp P, xã K, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thuý A và anh Huỳnh Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Anh Huỳnh Văn B được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Huỳnh Ngọc Trà C, sinh ngày 11/12/2010 và Huỳnh Tấn D, sinh ngày 08/6/2015.

+ Chị Trần Thị Thuý A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi tháng 1.500.000 đồng/một cháu (Một triệu năm trăm ngàn đồng trên một cháu) cho đến khi hai con đủ 18 tuổi lao động được. Giao tiền vào ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 15/4/2021.

+ Chị Trần Thị Thuý A có quyền thăm nom hai con chung sau khi ly hôn, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị khai không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thuý A tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân theo biên lai số 0004983 ngày 18/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- UBND xã N;
-Lưu hồ sơ (8b).
.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Thu Thủy